

## BÀI 3 TRANG 129 SGK SINH 9

### Đề bài:

Hãy so sánh đặc điểm khác nhau giữa hai nhóm cây ưa ẩm và chịu hạn.

### Trả lời:

#### Bảng so sánh điểm khác nhau giữa nhóm cây ưa ẩm và cây chịu hạn

Cây ưa ẩm	Cây chịu hạn
Cây sống nơi ẩm ướt và thiếu sáng	Cây sống nơi khô hạn
Có phiến lá mỏng, bản lá rộng, mô giậu kém phát triển.	Phiến lá dày, hẹp, gân lá phát triển, tầng cutin dày hoặc lá tiêu giảm biến thành gai để hạn chế sự thoát hơi nước

### Tìm hiểu thêm

#### CÂY ƯA ẨM

- Ở nơi ánh sáng mạnh: phân bố ở ven hồ, ruộng, ao, hồ như lúa nước, rau mác, rau bợ,...
- Đặc điểm hình thái: cành ít, thường xảy ra hiện tượng tia cành tự nhiên, lá dày, phiến lá hẹp, màu xanh nhạt, mô dậu phát triển, lỗ khí ở mặt dưới
- Đặc điểm sinh lí: khả năng điều tiết nước kém linh hoạt
- Không chịu được khô hạn
- Ở nơi ánh sáng yếu: phân bố ở rừng rậm, bờ suối, hốc đá như rêu, thài lài, dương xỉ,...
- Đặc điểm hình thái: cành ít, thường xảy ra hiện tượng tia cành tự nhiên, lá: mỏng, phiến lá rộng, màu xanh đậm, mô dậu kém phát triển, lỗ khí ở cả hai mặt, trên mặt lá có lớp lông bao phủ gọi là lông cu-tin
- Đặc điểm sinh lí: khả năng điều tiết nước kém linh hoạt, không chịu được khô hạn

#### CÂY CHỊU HẠN:

- Cây mọng nước: phân bố: hoang mạc, sa mạc như xương rồng, lá bỏng, quỳnh, cành giao,...
- Đặc điểm hình thái: lá phiến lá dày, hẹp, lá bị tiêu giảm hoặc biến dạng thành gai hay thành kim, gân lá phát triển, thân và lá có tế bào dự trữ nước
- Đặc điểm sinh lí: hoạt động yếu, ban ngày lỗ khí trên lá thường đóng lại để giảm thoát hơi nước

- Cây lá cứng: phân bố: thảo nguyên, hoang mạc, xa van như thông, phi lao, cói...
- Đặc điểm hình thái: phiến lá hẹp, gân lá phát triển, lá có lớp bông cách nhiệt, ở một số cây có lá biến thành dạng gai
- Đặc điểm sinh lí: khi đủ nước cây sử dụng nước tự do, cường độ thoát hơi nước và hút nước mạnh để chống nóng cho lá còn khi thiếu nước cây hạn chế sử dụng nước, các lỗ khí trên mặt lá đóng lại
- Đặc trưng của cây chịu hạn : rễ sâu, lan rộng, lá thân dày, tích nước